

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2021/HS-ST
Ngày 18 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vụ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Nguyễn Hoài Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Thành là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Nhẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Lại Thị T, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 12, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; chỗ ở trước khi phạm tội: thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lại Văn Đ và bà Phạm Thị K; có cH là Nguyễn Chí C và 02 con; nhân thân: Tại bản án số: 27/2021/HSST ngày 24-8-2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-8-2021 - Có mặt.

2. Đào Thị H, sinh năm 1987 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Đào Văn T và bà Hoàng Thị H; có cH là Vũ Huy V và 02 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 21-8-2021 đến ngày 27-8-2021 - Có mặt.

3. Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn

Văn T (đã chết) và bà Lê Thị U; có cH là Trần Văn Bé H và 02 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 21-8-2021 đến ngày 27-8-2021 - Có mặt.

4. Nguyễn Hữu P, sinh năm 1982 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: thôn 8, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở trước khi phạm tội: thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Huỳnh Thị H; nhân thân: Tại Quyết định số 62/QĐ-XPHC ngày 16-3-2020 bị Công an huyện T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*” (đã được xóa tiền sự); bị bắt tạm giữ từ ngày 21-8-2021 đến ngày 27-8-2021 - Có mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Văn Bé H; địa chỉ: Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lại Thị T, Nguyễn Thị H1 và Nguyễn Hữu P là bạn bè quen biết từ trước, cùng trú tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Sáng ngày 21/8/2021, Đào Thị H đến chơi cùng với T tại phòng trọ do T thuê của bà Nguyễn Thị Minh N ở thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, T đi chợ thì gặp và rủ H1 đến phòng trọ của mình đánh bài ăn tiền thì H1 đồng ý. Trên đường về, T ghé vào quán tạp hóa mua 20 bộ bài tú lơ khơ để đánh bạc, rồi đi về phòng trọ.

Khoảng 10 phút sau H1 đến, T, H và H1 thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh bài “*Liêng*” ăn tiền, mỗi ván mỗi người bỏ xuống chiếu bạc số tiền 50.000 đồng gọi là tiền “*tẩy*”, mức tố mỗi lần từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, không hạn chế số lần tố. Người thắng mỗi ván là người có điểm bài cao nhất và theo tố đến cuối cùng. Sau khi thống nhất xong, T lấy 01 chiếu và 01 chần trải xuống nền nhà, rồi cùng với H và H1 ngồi xuống đánh bạc. Trước khi đánh bạc, T có số tiền 1.250.000 đồng, H có số tiền 2.550.000 đồng, H1 có số tiền 2.200.000 đồng dùng vào đánh bạc.

Cả ba người đánh bạc đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì P và anh Trần Văn Bé H là cH của H1 đến gọi H1 về. Khi đến, P vào ngồi và tham gia đánh bạc cùng với T, H và H1 với hình thức và mức độ ăn thua như trên, còn anh H đứng ở ngoài sân chờ H1 về. Trước khi đánh bạc P có số tiền 3.000.000 đồng dùng vào đánh bạc. T, H, H1 và P đánh bạc đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Cáo trạng số: 41/CTr-VKS ngày 01-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Lại Thị T, Đào Thị H,

Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lại Thị T, Đào Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đã truy tố là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong sau khi trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lại Thị T, Đào Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lại Thị T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Tổng hợp hình 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HSST ngày 24-8-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Thị H, Nguyễn Thị H1 mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 20 bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa; 01 chăn (*có đặc điểm như biên bản thu giữ*); tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng từ 13 giờ đến 19 giờ ngày 21-8-2021, tại phòng trọ của Lại Thị T tọa lạc tại thôn 4, xã Q, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông các bị cáo Lại Thị T, Đào Thị H,

Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P đã đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Liêng”. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.000.000 đồng.

Do đó hành vi của các bị cáo Lại Thị T, Đào Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

...

[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng do pháp luật quy định. Do vậy, để duy trì nghiêm trật tự quản lý xã hội, trật tự công cộng, để các bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt tương xứng với tính chất, vai trò của từng bị cáo.

[4]. Về T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên có căn cứ áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; đối với các bị cáo Đào Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên có căn cứ áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn nhưng xét về nhân thân và tính chất, mức độ phạm tội khác nhau nên cần phân hóa để đề ra mức án phù hợp; trong đó bị cáo Lại Thị T đã bị bắt và truy tố hành vi đánh bạc, đang được tại ngoại để chờ ngày xét xử thì lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc và khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc trong vụ án này nên cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe phòng ngừa chung; đối với bị cáo Đào Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P đều là người thực hành, tuy nhiên các bị cáo nhất thời phạm tội, số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc không lớn; các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu P mặc dù đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được xóa tiền sự, trong lần phạm tội lần này bị cáo đến sau cùng, tham gia ít, có vai trò hạn

chế hơn các bị cáo khác nên chỉ cần xử phạt bị cáo với thời gian cải tạo không giam giữ dài hơn các bị cáo khác có cùng vai trò là người chơi cũng đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Xét thấy các bị cáo đều có sức khỏe tạo ra thu nhập nên cần khấu trừ một phần thu nhập mỗi bị cáo từ 5-20% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ với mức thu 400.000đồng/tháng để sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với thời gian các bị cáo bị tạm giữ là 07 (Bảy) ngày (từ ngày 21-8-2021 đến ngày 27-8-2021) tính bằng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ để khấu trừ khi quyết định hình phạt.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 20 bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếc nhựa; 01 chăn *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ ngày 09-11-2021)*.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lại Thị T, Nguyễn Thị H, Đào Thị H, Nguyễn Hữu P phạm tội “*Đánh bạc*”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lại Thị T 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HSST ngày 24-8-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-8-2021.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Thị H, Nguyễn Thị H1 mỗi bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ; được khấu trừ thời gian các bị cáo bị tạm giữ là 07 (bảy) ngày từ ngày 21-8-2021 đến ngày 27-8-2021, được tính bằng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông và Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P 12 tháng cải tạo không giam giữ; được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ là 07 (bảy) ngày từ ngày 21-8-2021 đến ngày 27-

8- 2021, được tính bằng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đào Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P mỗi bị cáo 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để nộp vào ngân sách Nhà nước. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án còn phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Đào Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 20 bộ bài tú lơ khơ; 01 chiếc nhựa; 01 chăn *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong ngày 09-11-2021)*.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lại Thị T, Đào Thị H, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Hữu P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đ;
- UBND xã Q, huyện Đ;
- UBND xã Đ, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu.

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Quốc Vụ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Vụ